TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 173/2023/HS-ST Ngày: 28-6-2023	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Ông Phan Đức Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa*:** Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 167/2023/TLST - HS, ngày 02 tháng 6 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Chiến T - Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1989, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở: Tổ dân phố S, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Xuân Q; Con bà: Phan Thị M. Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Hoài H, sinh năm: 1982, bị cáo có 01 con sinh năm 2019; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án: Tại bản án số 12/2014/HSST ngày 21/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đăk Lăk đã xét xử sơ thẩm tuyên phạt Vũ Chiến T 05 năm tù, về tội: "Trộm cắp tài sản"

Ngày 09/7/2021 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án số 53/2021/HSPT.

Bị cáo bị bắt ngày 12 tháng 3 năm 2023 – Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Mai Văn M – Sinh năm: 1973

Cư trú: Số nhà M, tổ S, thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Bùi Thị Hoài P – Sinh năm 1986

Cư trú: Buôn H, xã E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk – Vắng mặt.

2/ Ông Bùi Ngọc P1 – Sinh năm: 1961

Cư trú: Số nhà M, đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk – Vắng mặt.

3/ Bà Nguyễn Thị Hoài H – Sinh năm: 1982

Cư trú: Thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 03 phút ngày 06/3/2023, T điều khiển xe Mô tô loại Wave, màu xanh đen, không rõ biển số, số khung, số máy của người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) đi đến ngôi nhà rẫy của anh Mai Văn M tại số M, tổ S, thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. T lén lút đột nhập vào nhà và đi đến phòng kho lấy trộm 01 máy bơm hỏa tiễn nhãn hiệu Đăng Phong (Cây 3.0 Hp 2 dây C8); 01 máy bơm nước sinh hoạt hiệu Kama, 01 máy may (loại đạp chân) màu đen, 01 cặp loa máy tính màu xám, kí hiệu "R" và 01 máy âm li màu xám, kí hiệu "R". T khiêng các tài sản vừa trộm cắp được để trên xe Mô tô rồi chở về phòng trọ tại địa chỉ số S, đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cất giấu tìm nơi tiêu thụ. Đến chiều ngày 07/3/2023, T chở chiếc máy may đến tiệm thu mua phế liệu của chị Bùi Thị Hoài P tại buôn H, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bán cho chị P với số tiền 88.000 đồng. Ngày 09/3/2023, T tiếp tục bán chiếc máy bơm hỏa tiễn nhãn hiệu Đăng Phong và chiếc máy bơm hiệu Kama cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 500.000 đồng. Ngày 12/3/2023, Cơ quan điều tra triệu tập Vũ Chiến T lên làm việc, tại Cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 58/KL – HĐĐGTS, ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố B xác định:

- 01 (một) máy bơm hỏa tiễn thương hiệu Đăng Phong, loại 03 ngựa, 2,2kg, đã qua sử dụng (Tài sản chưa thu hồi được), trị giá: 1.600.000 đồng.
- 01 (một) máy bơm nước sinh hoạt hiệu Kama, loại 1,5 ngựa, đã qua sử dụng (Tài sản chưa thu hồi được), trị giá: 200.000 đồng.
- 01 (một) máy may, loại đạp chân, màu đen, trên thân máy có chữ ONION, đã qua sử dụng (Tài sản chưa thu hồi được), trị giá: 50.000 đồng.
- 01 (một) cặp loa máy vi tính, màu xám, kí hiệu "R" và 01 máy âm li màu xám, kí hiệu "R" (không rõ nhãn hiệu, tài sản thu hồi được), trị giá: 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số: 181/CT-VKS-HS ngày 01/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đăk Lăk đã truy tố Vũ Chiến T về tội: "Trộm cắp tài sản", theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Chiến T theo bản cáo trạng số 181/CT-VKS-HS ngày 01/6/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Chiến T từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 máy may, loại đạp chân, màu đen, trên thân máy có chữ ONION, đã qua sử dụng; 01 cặp loa máy vi tính, màu xám, kí hiệu "R" và 01 máy âm li màu xám, kí hiệu "R" cho anh Mai Văn M là chủ sở hữu nhận sử dụng.

Đối với các tài sản gồm 01 máy bơm hỏa tiễn thương hiệu Đăng Phong, loại 03 ngựa, 2,2kg, đã qua sử dụng và 01 máy bơm nước sinh hoạt hiệu Kama, loại 1,5 ngựa, đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra không thu giữ được, để xử lý. Anh Mai Văn M yêu cầu bị cáo Vũ Chiến T phải bồi thường số tiền 1.800.000 đồng tương đương với giá trị tài sản định giá và chị Bùi Thị Hoài P yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 88.000 đồng là tiền chị P đã mua 01 máy may do bị cáo bán. Đề nghị Hội đồng xét xử, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Mai Văn M số tiền 1.800.000 đồng và bồi thường cho chị Bùi Thị Hoài P số tiền 88.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại số nhà M, tổ S, thôn C, xã E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Vũ Chiến T đã trộm cắp 01 máy bơm hỏa tiễn thương hiệu Đăng Phong; 01 máy may, loại đạp chân, màu đen, 01 cặp loa máy vi tính, màu xám, kí hiệu "R"; 01 máy âm li màu xám, kí hiệu "R" và 01 máy bơm nước hiệu Kama của anh Mai Văn M với tổng giá trị tài sản Vũ Chiến T trộm cắp là 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng). Hành vi của bị cáo là phạm tội: "Trộm cắp tài sản", theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g Khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g) Tái phạm nguy hiểm...".

[3] Xét thấy, bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Bị cáo là người có đầy đủ sức lực để tự lao động nuôi sống bản thân nhưng chỉ vì lười biếng lao động và tham lam tư lợi muốn hưởng thành quả do người khác lao động mà có, nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh M nên đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng nào. Tình tiết giảm nhẹ, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra Anh Mai Văn M yêu cầu bị cáo Vũ Chiến T phải bồi thường số tiền 1.800.000 đồng tương đương với giá trị tài sản định giá 01 máy bơm hỏa tiễn hiệu Đăng Phong và 01 máy bơm nước sinh hoạt hiệu Kama bị cáo đã trộm cắp của anh M chưa thu hồi được. Chị Bùi Thị Hoài P yêu cầu bị cáo Vũ Chiến T phải bồi thường số tiền 88.000 đồng là tiền chị P đã mua 01 máy may do bị cáoT bán. Xét thấy, yêu cầu bồi thường thiệt hại của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chính đáng nên cần chấp nhận và buộc bị cáo phải bồi thường.

Đối với chị Bùi Thị Hoài P là người đã mua lại chiếc máy may của Vũ Chiến T. Tuy nhiên, chị P không biết chiếc máy may trên do bị cáo T phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị P là có căn cứ.

Đối với người thanh niên tên V là người đã cho Vũ Chiến T mượn xe mô tô làm phương tiện phạm tội và người đàn ông đã mua 02 chiếc máy bơm do T phạm tội mà có. Quá trình điều tra cho đến nay Cơ quan điều tra vẫn chưa xác minh được nhân thân, lai lịch của những người này, nên Cơ quan điều tra tách ra khỏi vụ án, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

Đối với căn nhà số S, đường Y, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vũ Chiến T sử dụng làm nơi cất giấu tài sản sau khi trộm cắp được. Qua điều tra xác định căn nhà trên là của chị Nguyễn Thị Hoài H là chủ sở hữu. Việc bị cáo T sử dụng căn nhà trên làm nơi cất giấu tài sản trộm cắp thì chị H không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với chị H và không kê biên tài sản là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, đã trao trả cho anh Mai Văn M 01 máy may, loại đạp chân, màu đen, trên thân máy có chữ ONION, đã qua sử dụng; 01 cặp loa máy vi tính, màu xám, kí hiệu "R" và 01 máy

âm li màu xám, kí hiệu "R" anh M đã nhận quản lý sử dụng và không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm g Khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Chiến T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vũ Chiến T 3 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 12 tháng 3 năm 2023.

Về trách nhiệm dân sư: Áp dụng Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Vũ Chiến T phải bồi thường cho anh Mai Văn M số tiền 1.800.000 đồng và bồi thường cho chị Bùi Thị Hoài P số tiền 88.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Vũ Chiến T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- VKSND tỉnh,VKSND TP.B;
- Công an TP.B;
- CCTHADS TP.B;
- THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh ĐăkLăk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị My My

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**